CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 1992/NĐQN-KHVT	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
v/v đề nghị báo giá vật tư	*Quảng Ninh, ngày 17 tháng 10 năm 2026*

Kính gửi: Các Quý đơn vị quan tâm.

Hiện tại, Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh đang có nhu cầu mua sắm một số danh mục hàng hóa để phục vụ sản xuất kinh doanh, cụ thể:

(Phụ lục nội dung yêu cầu báo giá kèm theo)

Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh mời các Quý đơn vị có năng lực, kinh nghiệm cung cấp báo giá cho số lượng hàng hóa nêu trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, KHVT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH

Nguyễn Việt Dũng

TANND(Ngô Duy Tân) 19/10/2026 08:29

NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Địa điểm giao hàng/thực hiện	Khối lượng	Đơn vị tính
1	Áp tô mát	Nhà sản xuất: Công ty TNHH MTV TMDV thiết bị điện KIM QUANG Thông số kỹ thuật: 1 pha; 2 cực; Điện áp: 240VAC; Dòng điện: 10A; Dòng cắt ngắn mạch: 10KA, DIN rails. SC68N	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	8,00	Cái
2	Công tắc tơ	Nhà sản xuất: Schneider Thông số kỹ thuật: Cuộn hút: 220VAC; 3 pha; 50Hz; Dòng điện: 50A. LC1D50	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	2,00	Cái
3	Sơn	Nhà sản xuất: Công ty TNHH Sơn Toa Việt Nam Thông số kỹ thuật: màu cam MD273	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	23,00	Kg
4	Quạt hút gió tủ điều khiển	Nhà sản xuất: Sunonwealth Electric Machine Industry Co., Ltd. Thông số kỹ thuật: Rating Voltage: 220-240 VAC, Freq.: 50-60 Hz; Power Current: 0.125-0.11 A; AirFlow: 85-105 CFM; Vật liệu: Alu, Plastic DP201A, PN: 2123HSL.GN	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	22,00	Cái
5	Dây điện	Nhà sản xuất: Công ty Cổ Phần Cơ Điện Trần Phú Thông số kỹ thuật: 1x1.5mm2; Cấp điện áp: 0.6/1kV; Ruột dẫn: Gồm nhiều sợi đồng mềm được xoắn lại với nhau CV 1x1.5	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	235,00	Mét
6	Phin lọc gió tủ điều khiển dcs	Nhà sản xuất: Emerson Electric Co Thông số kỹ thuật: Air filter; spare part for cabinet 110x110x15 mm 5A26317H03	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	20,00	Cái

TANND(Ngô Duy Tân) 19/10/2026 08:20

7	Mô đun PLC (dây đồng bộ cáp quang)	Nhà sản xuất: Siemens AG Thông số kỹ thuật: SIMATIC S7-400H, Patch cable FOC 1 m for synchronization module 6ES7960-1AA04-5AA0	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	2,00	Cái
8	Mô đun plc (cpu 414h)	Nhà sản xuất: Siemens AG Thông số kỹ thuật: SIMATIC S7-400H, CPU 414-5H, central processing unit for S7-400H and S7-400F/FH, 5 interfaces: 1x MPI/DP, 1x DP, 1x PN and 2 for sync modules, 4 MB memory (2 MB data/2 MB program) 6ES7414-5HM06-0AB0	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	2,00	Cái
9	Mô đun plc (synchronization)	Nhà sản xuất: Siemens AG Thông số kỹ thuật: SIMATIC S7-400H, Synchronization module V6 for patch cable to 10 m 6ES7960-1AA06-0XA0	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	4,00	Cái
10	Mô đun plc (truyền thông cp)	Nhà sản xuất: Siemens AG Thông số kỹ thuật: Communications processor CP 443-1; 2x 10/100 Mbit/s (IE switch); RJ45 ports; ISO; TCP; UDP; PROFINET IO controller; S7 communication 6GK7443-1EX30-0XE0	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	2,00	Cái
11	Ổ cứng di động	Nhà sản xuất: Sandisk Thông số kỹ thuật: SSD 2TB Sandisk Extreme Pro V2 E81 2000MB/s SDSSDE81-2T00-G25	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	1,00	Cái
12	Pin PLC	Nhà sản xuất: Siemens AG Thông số kỹ thuật: SIMATIC S7-400, Backup battery 3.6 V/2.3 AH for PS 405 4 A/10 A/20 A and PS 407 4 A/10 A/20 A 6ES7971-0BA00	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	4,00	Viên
13	Cáp mạng đúc sẵn	Nhà sản xuất: Ugreen Thông số kỹ thuật: CAT6; Cable Jacket: PVC; Cable Gauge: 26 AWG; Length: 2m 20160	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	2,00	Sợi

TANND(Ngô Duy Tân) 19/10/2026 08:29

14	Cáp mạng đúc sẵn	Nhà sản xuất: Ugreen Thông số kỹ thuật: CAT6; Cable Jacket: PVC; Cable Gauge: 26 AWG; Length: 10m 20164	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	3,00	Sợi
15	Switch mạng	Nhà sản xuất: Scodeno Thông số kỹ thuật: Industrial Ethernet PoESwitches; 8*10/100/1000Mbps RJ45 Port; Input Voltage: DC12-58V(Non-PoE), DC48~58V(PoE); Operating temperature: -40℃~+75℃ XPTN-9000-65-8GP	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	2,00	Cái
16	Mô đun PLC (AI8x12Bit)	Nhà sản xuất: Siemens AG Thông số kỹ thuật: SIMATIC S7-300, Analog input SM 331, isolated, 8 AI, Resolution 9/12/14 bits, U/ I/ thermocouple/ resistor, alarm, diagnostics, 1x 20-pole Removing/ inserting with active backplane bus 6ES7331-7KF02-0AB0	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	17,00	Cái
17	Mô đun PLC (DI32xDC24V)	Nhà sản xuất: Siemens AG Thông số kỹ thuật: SIMATIC S7-300, Digital input SM 321, Isolated 32 DI, 24 V DC, 1x 40-pole 6ES7321-1BL00-0AA0	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	27,00	Cái
18	Mô đun PLC (DO32xDC24V/0.5A)	Nhà sản xuất: Siemens AG Thông số kỹ thuật: SIMATIC S7-300, Digital output SM 322, isolated, 32 DO, 24 V DC, 0.5A, 1x 40-pole, Total current 4 A/group (16 A/module) 6ES7322-1BL00-0AA0	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	17,00	Cái
19	Mô đun PLC (ET 200M IM 153-2)	Nhà sản xuất: Siemens AG Thông số kỹ thuật: SIMATIC DP, Connection ET 200M IM 153-2 High Feature for max. 12 S7-300 modules with redundancy capability 6ES7153-2BA10-0XB0	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	28,00	Cái

TANND(Ngô Duy Tân) 19/10/2026 08:29

20	Mô đun plc (giắc cắm nghiêng tại bộ cpu và tại im)	Nhà sản xuất: Siemens AG Thông số kỹ thuật: SIMATIC DP, Connection plug for PROFIBUS up to 12 Mbit/s with inclined cable outlet, 15.8x 54x 39.5 mm (WxHxD), terminating resistor with isolating function, without PG socket 6ES7972-0BA42-0XA0	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	34,00	Cái
21	Đế mô-đun giao tiếp cho bộ IO mở rộng	Nhà sản xuất: Siemens AG Thông số kỹ thuật: SIMATIC DP, Bus module for ET 200M for holding 2 IM153-2 red. For removal and insertion function during RUN operating time. Tài liệu đính kèm_39510677 6ES7195-7HD10-0XA0	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	14,00	Cái
22	Mô đun plc	Nhà sản xuất: Siemens AG Thông số kỹ thuật: SITOP PSU100S 24 V/10 A stabilized power supply input: 120/230 V AC output: 24 V DC/10 A (bộ nguồn SiTOP) 6EP1334-2BA20	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	1,00	Cái
23	Mô đun PLC (AO8x12Bit)	Nhà sản xuất: Siemens AG Thông số kỹ thuật: SIMATIC S7-300, Analog output SM 332, isolated, 8 AO, U/I; diagnostics; resolution 11/12 bits, 40-pole, removing and inserting possible with active backplane bus 6ES7332-5HF00-0AB0	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	2,00	Cái
24	Mô đun plc (chuyển đổi quang)	Nhà sản xuất: Siemens AG Thông số kỹ thuật: PROFIBUS OLM/G12 V4.0 Optical Link Module with 1 RS 485 and 2 glass FOC interfaces (4 BFOC sockets) for standard Distances up to 2850 m, with signaling contact and measuring output 6GK1503-3CB00	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	4,00	Cái
25	Mô đun PLC (AI8xTC)	Nhà sản xuất: Siemens AG Thông số kỹ thuật: SIMATIC S7-300, Analog input SM 331, isolated, 8 AI thermocouples Type B, E, J, K, L, N, R, S, T TXK/TXK (L) according to GOST 16 bit, 50ms, 1x 40-pole 6ES7331-7PF11-0AB0	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	5,00	Cái

TANND(Ngô Duy Tân) 19/10/2026 08:29

26	Mô đun PLC (AI8xRTD)	Nhà sản xuất: Siemens AG Thông số kỹ thuật: SIMATIC S7-300, Analog input SM 331, isolated, 2/3/4-wire, 8 AI, Resistor, Pt100/200/1000 NI100/120/200/500/1000, CU10, characteristics according to GOST 16 (internal 24) bit, 50ms, 1x 40-pole 6ES7331-7PF01-0AB0	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	2,00	Cái
27	Cáp tín hiệu plc profibus	Nhà sản xuất: Siemens AG Thông số kỹ thuật: PROFIBUS FC Standard Cable GP, bus cable 2-wire, shielded, special configuration for quick assembly 6XV1830-0EH10	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	200,00	Mét
28	Cáp quang treo kim loại hình số 8	Nhà sản xuất: Công ty cổ phần viễn thông Telvina Việt Nam Thông số kỹ thuật: Sợi quang tiêu chuẩn G652.D; Ống đệm lỏng nhồi dầu chứa 8 sợi quang (8Fo); Phần tử chịu lực trung tâm phi kim loại (FRP); Sợi chống thấm quấn quanh FRP; Băng chống thấm quấn quanh lõi cáp; Sợi róc là sợi aramid dùng để róc vỏ cáp và băng thép; Lực kéo lớn nhất khi lắp đặt: 2700N; Lực kéo lớn nhất khi làm việc: 1300N; Khoảng nhiệt độ làm việc: -30°C đến 70°C	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	1.000,00	Mét
29	Hộp phối quang	ODF 24FO lắp Rack (Đầy đủ phụ kiện); Kích thước: 45x480x300 mm (theo thứ tự chiều cao, rộng, sâu); Khung chính ODF tối đa (sợi): 1FO-24FO; Hộp phối quang 24FO (24 port); Vật liệu: Làm từ hợp kim thép lá cán lạnh – Sơn tĩnh điện, màu ghi xám	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Tổ 33, khu phố Hà Khánh 4, phường Cao Xanh, Quảng Ninh	1,00	Cái

TANND(Ngô Duy Tân) 19/10/2026 08:29